

Số:13/KH-THLN

Liên Nghĩa, ngày 30 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC **Năm học 2023 - 2024**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2018); Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 ban hành chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình GDPT 2006).

- Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 7/6/2021 của BGDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;

- Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/20214/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014.

- Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

- Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

- Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

- Công văn 1612/SGD ĐT-GDMN-GDTH ngày 06/9/2021 v/v thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với Giáo dục Mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

- Công văn hướng dẫn số 564/SGDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu: giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học.

- Công văn số 1380/SGDDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Công văn số 307/GDĐT-GDTH ngày 15/8/2023 của Phòng GD&ĐT về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Căn cứ công văn số 324/GD&ĐT-GDTH ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Phòng GD&ĐT Văn Giang về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

- Công văn số 325/GD&ĐT-GDTH ngày 23 tháng 8 năm 2023 của phòng GD&ĐT Văn Giang về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ I (Tiếng Anh) cấp Tiểu học từ năm học 2023-2024.

- Căn cứ Nghị quyết số 08/Nq-HĐT ngày 02/8/2023 của Hội đồng trường Tiểu học Liên Nghĩa.

Căn cứ kết quả lựa chọn sách của trường đối với lớp 1, 2, 3, 4;

Trường Tiểu họ Liên Nghĩa xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Liên Nghĩa là xã nằm ở phía Tây huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Cách thủ đô Hà Nội khoảng 20 km. Nhân dân Liên Nghĩa chủ yếu sống bằng nghề nông nghiệp: phát triển cây cảnh; cây chiết ghép; cây ăn quả như nhãn, ổi...Ngoài ra còn có các nghề tiểu thủ công nghiệp như: Nghề mộc; nề; cơ khí. Trong những năm gần đây tốc độ tăng trưởng kinh tế của Liên Nghĩa luôn đạt ở mức cao trên 10%.

Cùng với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong các giai đoạn cách mạng, Đảng bộ luôn quan tâm lãnh đạo tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội nên hàng năm Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể đều đạt trong sạch vững mạnh. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, các phong trào xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa và làng văn hóa được thực hiện tốt, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, an ninh chính trị giữ vững, nhân dân luôn tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng. Xã đã hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2015

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục của nhà trường. Trường luôn được các cấp quan tâm, đầu tư kinh phí xây dựng, tu sửa các phòng học, phòng chức năng và một số công trình phụ trợ, đáp ứng yêu cầu cơ bản cho các hoạt động dạy và học. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Hội cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi giúp nhà trường khắc phục khó khăn, duy trì tốt nề nếp, kỷ cương nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai dạy học và giáo dục của nhà trường.

Bên cạnh đó, nhận thức ở một bộ phận nhỏ nhân dân và phụ huynh học sinh đối với việc phát triển giáo dục vẫn còn chưa sâu, sự quan tâm đến việc học của con em vẫn còn có những hạn chế, đã tác động không tốt đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu GD trong các nhà trường. Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình thuần nông. Một số gia đình điều kiện kinh tế khó khăn, cha mẹ lo làm ăn xa nên không quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 – 2023.

2.1. Học sinh

Khối Số lượng	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng
Số lớp	7	5	7	6	6	31
Số học sinh	252	183	228	217	211	1091
Tỉ lệ học sinh trên lớp	36	37,2	33,4	36,5	35,3	35,5
Số học sinh nữ	116	101			100	
Số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt	5	5	1	3	5	18
Số học sinh lưu ban năm học 2022-2023	4	2				6
Số học sinh khuyết tật	1					1

2.2. Đội ngũ

2.2.1. Số lượng, trình độ chuyên môn đào tạo

Đội ngũ	Số lượng	Trình độ đào tạo			
		ThS	ĐH	CD	THSP
CBQL	3		3		
Giáo viên	37		36	1	
Nhân viên	2		1		1
Tổng	42		40	1	1

2.2.2. Kết quả đánh giá năng lực của đội ngũ năm học 2022-2023

Đội ngũ	SL	Đánh giá viên chức						Xếp loại Chuẩn NN					
		XS		Tốt		HT		Tốt		Khá		Đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
CBQL	3	2	66,7	1	33,3			3	100				
Giáo viên	37	3	8,3	32	86,1	2	5,6	12	33,3	23	61,1	2	5,6
Nhân viên	2			2	100								
Tổng	42	5	12,2	35	82,9	2	4,9	15	36,6	23	58,5	2	4,9

- GV dạy giỏi cấp trường năm 2022-2023: $24/36 = 56,8,5\%$;

2.3 Cơ sở vật chất (bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng)

- Năm học 2023-2024, trường được UBND xã xây mới dãy nhà A gồm 10 phòng học. Dự kiến hoàn thành vào tháng 1/2024. Trong nhà trường sử dụng phòng học như sau: Dãy nhà B: 10 phòng; Dãy nhà C: 12 phòng; Dãy nhà D: 7 phòng (trong đó có trung dụng 2 phòng Tiếng Anh, 1 phòng nghệ thuật làm phòng học) Dãy nhà cấp 4: 02 phòng. Tổng số 31 phòng học/ 31 lớp, như vậy đủ mỗi lớp 1 phòng.

- Phòng bộ môn: Trường có đủ các phòng dạy học bộ môn: Phòng Âm nhạc: 1; Phòng Mỹ thuật: 1; phòng tiếng Anh: 02; phòng Tin học: 1; khu sân tập có mái che dành cho môn Giáo dục thể chất.(Tạm thời nhà trường sử dụng 02 phòng học tiếng Anh, phòng Mỹ thuật, phòng Âm nhạc làm phòng học trong học kỳ I)

- Phòng hỗ trợ học tập: Thư viện: Có 1 phòng chứa sách và tư liệu; 1 phòng đọc và 1 khu thư viện xanh bố trí ngoài sân trường; 1 phòng thiết bị; Phòng Đội bố trí chung với phòng Âm nhạc.

- Phòng phụ trợ: Văn phòng: 01; phòng y tế: 01; Khu vệ sinh cho giáo viên, học sinh riêng biệt, có hệ thống cấp nước sạch. Khu để xe giáo viên và , bố trí hợp lý trong khuôn viên nhà trường, đảm bảo trật tự an toàn.

- Phòng hành chính: Phòng Hiệu trưởng: 01; Phòng Phó hiệu trưởng: 02; Phòng kế toán: 01; Nhà bảo vệ: 01

2.3.2. Thiết bị dạy học

- 100% học sinh đủ các đồ dùng học tập trên lớp đối với môn Toán, Tiếng Việt.

- Nhà trường đã rà soát một số thiết bị dạy học, đồ dùng hiện có để giáo viên áp dụng vào giảng dạy.

- Giáo viên tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học tự làm.

- Giáo viên khối 1, 2, 3, 4 tích cực khai thác các nội dung học tập trong kho dữ liệu “ Hành trang số” để vận dụng vào giảng dạy;

3. Đánh giá chung về điều kiện thực hiện chương trình 2022 – 2023

3.1. Điểm mạnh

- Địa phương có kinh tế mức độ khá so với mặt bằng huyện Văn Giang.
- Liên Nghĩa có truyền thống hiếu học, PHHS quan tâm
- Đội ngũ giáo viên 36 GV/31 lớp tỉ lệ 1,16 GV/ lớp
- Trình độ giáo viên Đại học trở lên 35 GV/36 GV
- Tập thể đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay
- Đội ngũ chấp hành tốt quy chế của nhà trường, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy
- Cơ sở vật chất đủ phòng học /1 lớp đảm bảo điều kiện học 2 buổi/ngày;
- Nhà trường nhiều năm đạt tập thể Lao động Xuất sắc; đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2018.

3.2. Điểm yếu

- Nhà trường đang tiến hành xây mới dãy nhà A nên trong học kỳ I phải trưng dụng một số phòng học bộ môn làm phòng học.
- Thư viện nhà trường chưa đạt thư viện chuẩn.
- Tỷ lệ giáo viên/lớp là 1,16, còn thiếu so với quy định trong thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT là 1,5 GV/1 lớp.
- Thiếu giáo viên chuyên Giáo dục thể chất và Tin học.
- Diện tích trường chưa đạt tiêu chuẩn được quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2028/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 5.

- Tổ chức dạy học Tiếng Anh, theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình môn Tiếng Anh.

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện có hiệu quả việc dạy nội dung giáo dục địa phương các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo van bản hướng dẫn của Sở GDĐT. Khối 5 thực hiện giáo

dục địa phương theo nội dung đã thống nhất trong năm học trước (có cập nhật tình hình thực tế năm 2023-2024 của địa phương).

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh lớp 1,2,3,4 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá. Đối với lớp 5 tiếp tục đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Đảm bảo các điều kiện để học sinh khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học tập và đánh giá theo kế hoạch học tập cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; tổ chức thực hiện việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định;

- Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; khai thác hiệu quả hoạt động thư viện xanh và góc thư viện lớp học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học.

- Duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và tiếp tục lộ trình xây dựng ở mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Xây dựng trường học theo mô hình “*Trường học hạnh phúc.*”

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về trình độ đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tư tưởng chính trị, đạo đức ;lôi sống lành mạnh, tâm huyết với nghề. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên tiến đến 100% giáo viên đáp ứng quy định trong Luật Giáo dục 2019.

- Động viên CB, GV tham gia các lớp học nâng chuẩn sau đại học, các lớp bồi dưỡng năng lực sư phạm. Phân đầu năm 2023-2024 có 10 lượt GV tham gia các khóa học về phương pháp dạy học tích cực.

2.2 Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất học sinh:

Khối	Số	Năng lực	Mức đạt được					
			Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	252	Tự chủ và tự học	151	60	98	38,9	3	1,2
		Giao tiếp và hợp tác	151	60	98	38,9	3	1,2
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	151	60	98	38,9	3	1,2
2	183	Tự chủ và tự học	110	60	71	38,7	2	1,2
		Giao tiếp và hợp tác	110	60	71	38,7	2	1,2
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	110	60	71	38,7	2	1,2
3	228	Tự chủ và tự học	137	60	90	39,7	1	0,4
		Giao tiếp và hợp tác	137	60	90	39,7	1	0,4
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	137	60	90	39,7	1	0,4
4	217	Tự chủ và tự học	130	60	86	39,7	1	0,4
		Giao tiếp và hợp tác	130	60	86	39,7	1	0,4
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	130	60	86	39,7	1	0,4
5	211	Tự phục vụ, tự quản	127	60	84	40,1	0	0
		Hợp tác	127	60	84	40,1	0	0
		Tự học và giải quyết vấn đề	127	60	84	40,1	0	0

Khối	Số	Mức đạt được phẩm chất	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	252	Tốt	151	60	151	60	151	60	151	60	151	60
		Đạt	98	38,9	98	38,9	98	38,9	98	38,9	98	38,9

		Cần cố gắng	3	1,2	3	1,2	3	1,2	3	1,2	3	1,2
2	183	Tốt	110	60	110	60	110		110		110	
		Đạt	71	38,7	71	38,7	71	38,7	71	38,7	71	38,7
		Cần cố gắng	2	1,2	2	1,2	2	1,2	2	1,2	2	1,2
3	228	Tốt	317	60	317	60	317	60	317	60	317	60
		Đạt	90	39,7	90	39,7	90	39,7	90	39,7	90	39,7
		Cần cố gắng	1	0,4	1	0,4	1	0,4	1	0,7	1	0,4
4	217	Tốt	130	60	130	60	130	60	130	60	130	60
		Đạt	86	39,7	86	39,7	86	39,7	86	39,7	86	39,7
		Cần cố gắng	1	0,4	1	0,4	1	0,4	1	0,4	1	0,4

Khối	Sĩ số	Mức đạt được phẩm chất	Chăm học- Chăm làm	Tự tin- Trách nhiệm	Trung thực- Kỷ luật	Đoàn kết- Yêu thương
5	212	Tốt	60%	70%	80%	80%
		Đạt	40%	30%	20%	20%
		Cần cố gắng				

2.2. Chỉ tiêu về danh hiệu khen thưởng, xét duyệt cuối năm

Khối	Tổng số HS	Khen thưởng						Xét cuối năm			
		HS xuất sắc		HS Tiêu biểu Hoặc vượt trội		Khen đột xuất		HTCT		Chưa HTCT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	252	63	25	63	25	8	3	249	98,9	3	1,1
2	183	47	25	47	25	4	2	181	98,9	2	1,1
3	228	59	25	59	25	7	3	227	99,6	1	0,4
4	217	55	25	55	25	4	2	216	99,5	1	0,5
5	211	53	25	53	25	4	2	211	100	0	0
Tổng	1091	277	25,2	277	25,2	27	2,5	1084	99,4	7	0,6

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 – 2023

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Kèm theo Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Kèm theo Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học (Kèm theo Phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2023-2024

Thực hiện theo Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024, trường TH Liên Nghĩa xây dựng khung thời gian thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

3.1. Khung thời gian năm học

Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	Học kỳ I	Học kỳ II	Ngày kết thúc năm học	Xét tốt nghiệp
Khối 1 Thứ Ba ngày 22/8/2023	Thứ Hai ngày 05/9/2023	Từ ngày 06/9/2023 đến ngày 14/01/2024	Từ ngày 16/01/2024 đến trước ngày 25/5/2024	Ngày 31/5/2024	Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024 Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023-2024 trước 31/7/2024
Khối 2 đến k5 Thứ Ba ngày 29/8/2023		18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác	17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác		

3.2. Thực hiện chương trình

Kế hoạch của nhà trường được xây dựng tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tổ chức dạy học 9 buổi/tuần. Cụ thể:

- Tổng số tiết cả năm là 1190 tiết/lớp (với khối 1,2); 1225 tiết/lớp (với khối 3,4,5)

- Sinh hoạt chuyên môn 2 buổi/ tháng (vào chiều thứ 5 các tuần chẵn trong tháng).

- Các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù.

* **Thời gian biểu hàng ngày:** Trung bình mỗi tiết 35 phút, chuyên tiết 5 phút, ra chơi 25 phút

(Tiết 4 buổi chiều nếu tổ chức trông giữ ngoài giờ học chính khóa).

<i>Hoạt động</i>	<i>Sáng</i>	<i>Chiều</i>
Vào lớp	7 giờ 15 phút	13 giờ 45 phút
Truy bài	7 giờ 15 phút - 7 giờ 30 phút	13 giờ 45 phút - 14 giờ 00 phút
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 05 phút	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút
Học tiết 2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút	14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút
Ra chơi	8 giờ 45 phút - 9 giờ 10 phút	15 giờ 15 phút - 15 giờ 40 phút
Học tiết 3	9 giờ 10 phút - 9 giờ 45 phút	15 giờ - 40phút - 16 giờ 15 phút
Học tiết 4	9 giờ 50 phút -10 giờ 25 phút	

Tại trường Tiểu học Liên Nghĩa thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

3.1. Đối với lớp 1

3.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

3.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 1

(Phụ lục 2)

3.2. Đối với lớp 2

3.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

3.2.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 2 (Phụ lục 2- Khối 2).

3.3. Đối với lớp 3

3.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

3.3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 3 (Phụ lục 2- Khối 3).

3.4. Đối với lớp 4

3.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

3.4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 4 (Phụ lục 2- Khối 4).

3.5. Đối với lớp 5

3.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (kèm theo Phụ lục 1.4)

3.5.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối 5 (Phụ lục 2- Khối 5).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức

Để đảm bảo thực hiện có chất lượng CTGDPT cấp tiểu học 2018, ngay từ đầu năm vào đầu tháng 8, nhà trường đã rà soát tổ chức biên chế các lớp học đảm bảo sĩ số đồng đều giữa các lớp bình quân cả trường không vượt quá 35 học sinh/lớp.

Việc phân công giáo viên chủ nhiệm và giảng dạy, nhà trường lựa chọn các giáo viên đã được tập huấn, có kết quả học tập tốt để bố trí dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

Phân công cụ thể cho Phó hiệu trưởng quản lý mọi hoạt động dạy học các môn học, các hoạt động giáo dục trong năm học.

Thành lập 3 tổ chuyên môn ngay từ đầu năm học gồm tổ 1, tổ 2+3, tổ 4+5, phân công tổ trưởng, tổ phó phù hợp với năng lực chuyên môn của từng thành viên ngay từ đầu năm học.

2. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

- Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần (lớp 1,2) và 33 tiết/ tuần (với lớp 3,4) đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút.

- Về kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh

hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

- Về điều kiện thực hiện: Nhà trường đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Về cơ cấu GV: Năm học 2023-2024 nhà trường có 37 GV /31 lớp đạt tỉ lệ 1,2 GV/ lớp. - Về kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

- Về tổ chức bán trú: Trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên, căn cứ vào điều kiện của trường, nhà trường tổ chức ăn bán trú và trông trưa học sinh. Nhà trường hợp đồng với công ty TNHH Dương Anh cung cấp suất ăn cho HS. Thống nhất với cha mẹ học sinh về mức tiền ăn bán trú của HS. Thường xuyên kiểm tra, rà soát nguồn gốc, chất lượng, giá cả thực phẩm của nhà cung ứng nhằm đảm bảo chất lượng và vệ sinh ATTP. Các mẫu thức ăn được kiểm tra và lưu trữ trong tủ lạnh 24 giờ. Huy động một số cán bộ, GV, nhân viên tham gia quản lý học sinh và phục vụ bán trú. Tổ chức các hoạt động như đọc sách, xem tivi, giáo dục kỹ năng sống cùng với nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học.

- Đối với việc trông giữ học sinh ngoài giờ học chính khóa: Căn cứ vào nhu cầu của CMHS và HS nhà trường tổ chức trông giữ ngoài giờ, hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường. Căn cứ điều kiện thực tế, trong học kỳ II - năm học 2023-2024, nhà trường tổ chức các câu lạc bộ sau: câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ mỹ thuật, câu lạc bộ âm nhạc; câu lạc bộ đọc sách tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an

toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Theo quy định HĐTN, học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 có 105 tiết/ năm trong đó có 35 tiết sinh hoạt dưới cờ, 35 tiết sinh hoạt lớp, 35 tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ... tùy quy mô lớp học, khối học cần linh hoạt; Khối 5 tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm theo các môn học, vận dụng kiến thức vào thực tế. Tổ chức linh hoạt tiết học giáo dục ngoài giờ lên lớp (1 tiết/ tuần) về nội dung, và hình thức, chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh.

- Lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ cho giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp hay khối lớp trong trường theo đúng quy định, phân phối chương trình HĐTN như sau:

- + Hoạt động hướng vào bản thân: 60%
- + Hoạt động hướng đến xã hội: 20%
- + Hoạt động hướng đến tự nhiên: 10%
- + Hoạt động hướng nghiệp: 10%

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm thống nhất với kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, tránh việc chồng chéo khi tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ bằng hình thức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng:

- + Sinh hoạt dưới cờ: quy mô toàn trường.
- + Sinh hoạt lớp: quy mô nhóm lớn, quy mô lớp học.
- + Hoạt động theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ: quy mô nhóm lớn, quy mô lớp học.

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường đảm bảo mục tiêu giáo dục và an toàn cho học sinh. Năm học 2023-2024, nhà trường dự kiến tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường như sau:

Khối 1: Tổ chức trải nghiệm tại khu nông trại Vạn An

Khối 2,3: Tổ chức trải nghiệm tại làng Gốm Bát Tràng

Khối 4,5: Trải nghiệm tại làng văn hóa các dân tộc Việt Nam/ Bảo tàng lịch sử.

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí

Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

4. Nâng cao chất lượng dạy học các môn học, Ngoại ngữ, Tin học

* Dạy học các môn học:

Chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng, nguồn học liệu, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; xây dựng chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

* Dạy học ngoại ngữ (Tiếng Anh):

- Tổ chức dạy Tiếng Anh tự chọn cho khối lớp 1,2,5. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3, lớp 4.

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, CSVC, nhà trường hợp tác với công ty cổ phần GD Flat World Việt Nam dạy Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài cho học sinh khối 3,4,5. Thời lượng 2 tiết/ tuần với khối 5, 1 tiết/tuần với khối 3,4.

Tăng cường môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu Tiếng Anh; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện Tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học Tiếng Anh với học sinh.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh.

* Dạy học Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 3, lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường cử 01 giáo viên tham gia lớp tập huấn dạy học môn Tin học do sở Giáo dục & Đào tạo tổ chức.

- Bố trí 01 phòng học với 20 máy tính phục vụ cho dạy học Tin học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

- Giúp học sinh được tiếp cận Chương trình môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn Tin học theo chương trình.

5. Thực hiện dạy học lồng ghép các nội dung giáo dục

5.1. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của nhà trường, trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương của các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/2/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên.

Giáo viên các khối 1, 2, 3, 4 cần chỉ rõ lấy nguồn ngữ liệu tài liệu địa phương được thay thế hoạt động nào của các môn Tự nhiên xã hội, Đạo đức, Hoạt động trải nghiệm để hình thành yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động trải nghiệm.

5.2. Dạy học giáo dục STEM.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Mỗi khối lớp 1,2,3,4 lựa chọn thực hiện ít nhất 02 chủ đề STEM trong năm học. Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtiuehoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- Tăng cường tham mưu chính quyền địa phương, các ban, ngành quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định;

- Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

5.3. Thực hiện dạy học lồng ghép An toàn giao thông và nội dung giáo dục khác.

Các khối lớp xây dựng kế hoạch dạy học An toàn giao thông theo tài liệu đã phát hành của Bộ GD&ĐT. Thời gian thực hiện: dạy vào các tiết sinh hoạt trong tháng 9 hoặc lồng ghép vào các môn học.

- Hướng dẫn học sinh phòng tránh những nguy cơ tổn thương tâm lý trên không gian mạng và cách sử dụng Internet an toàn. Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ biển đảo theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 1215/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và không kiểm

tra định kì vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

6. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính theo nhu cầu người học

- Phối hợp với Công ty cổ phần Giáo dục và Đào tạo POKI Tân Á Châu triển khai giáo dục kỹ năng sống đối với học sinh toàn trường với thời lượng 2 tiết/tuần trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh.

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của cấp tỉnh, cấp huyện.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động các câu lạc bộ theo điều kiện của nhà trường và nhu cầu của học sinh. Dự kiến trong học kỳ II - năm học 2023-2024, nhà trường tổ chức các câu lạc bộ : Câu lạc bộ mỹ thuật; câu lạc bộ âm nhạc; câu lạc bộ bóng rổ; câu lạc bộ bóng đá. Sử dụng cơ sở Các câu lạc bộ được thành lập và hoạt động đúng quy định và đảm bảo an toàn cho học sinh.

7. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học, thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề.

a. Đổi mới phương pháp tổ chức dạy học.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”; chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; Tăng cường sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực đã được tổ chuyên môn tổ chức chuyên đề. Ban giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong quá trình tổ chức dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt theo công văn 1513/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GD&ĐT Hưng Yên và công văn số 270/GD&ĐT-THCS ngày 10/8/2022 của Phòng GD&ĐT Văn Giang về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn ngữ văn trong trường phổ thông. GV dành nhiều thời gian các hoạt động thực hành, vận dụng, trình bày, thảo luận để rèn kỹ năng đọc, viết, nói, nghe và cảm thụ thẩm mỹ theo yêu cầu mức độ của từng lớp học, cấp học. Trong quá trình dạy học, giáo viên cần giao nhiệm vụ học tập rõ ràng, phù hợp với khả năng của học sinh; nêu cụ thể các yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành; chú trọng kiểm tra, đánh giá, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập. Đối với dạy đọc, xác định rõ mục đích giúp học sinh biết cách đọc và tự đọc hiểu văn bản; chú ý trang bị cho HS công cụ , cách thức để đọc hiểu các văn bản có cùng thể loại với văn bản được học. Đối với dạy viết. chú trọng yêu cầu học sinh hình thành ý tưởng, biết cách trình bày mạch lạc, sáng tạo.

b/ Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

Đối với học sinh lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT- BGDĐT

ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

c/ Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề

Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Mỗi tổ thực hiện nghiên cứu tối thiểu 4 bài học/năm. Tăng cường các hoạt động dự giờ để giáo viên có cơ hội chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

* Quy định hồ sơ sổ sách:

Hồ sơ sổ sách của nhà trường, tổ khối và của GV thực hiện đảm bảo đầy đủ theo điều lệ trường Tiểu học. Hồ sơ sổ sách đánh máy hoặc viết tay đảm bảo tính pháp lý, rõ ràng, khoa học. Riêng kế hoạch bài dạy của giáo viên: Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 soạn theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; soạn mới theo môn học hoặc soạn chung 01 quyển. Đối với lớp 5 giáo viên soạn đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học và phát triển phẩm chất năng lực học sinh, tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018, khuyến khích giáo viên soạn theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT. Hồ sơ giáo viên lưu trữ trên drive theo thư mục nhà trường chia sẻ.

8. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhà trường chuẩn bị đủ các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Bảo đảm yêu cầu 01 lớp/phòng để thực hiện dạy học 02 buổi/ngày. Đảm bảo đủ các phòng học bộ môn, phòng hỗ trợ học tập.

- Tổ chức kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học đối với lớp 1, 2, 3,4 để chuẩn bị thiết bị dạy học cho triển khai chương trình giáo dục vào năm

học 2022-2022. Lớp 5 sử dụng thiết bị theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 quy định danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học;

Phân công một cán bộ quản lý phụ trách về cơ sở vật chất và cán bộ thiết bị phải biết được tính chất của các hạng mục công trình để có phương án khai thác sử dụng, sắp xếp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; Người phụ trách về thiết bị dạy học phải biết bố trí, sắp xếp thiết bị để giáo viên, học sinh có thể khai thác tối đa trong quá trình dạy học, giáo dục.

Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học theo quy định.

Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các lớp.

8. Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên và tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên phù hợp với điều kiện cụ thể của trường ngay từ cuối năm học 2022-2023.

Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực đối với các môn học lớp 1, 2, 3,4 và đặc biệt ưu tiên lớp 4;

Tổ chức xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành c CTGDPT cấp tiểu học 2018;

Phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề theo

Công văn hướng dẫn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;

- Lựa chọn giáo viên cốt cán dựa trên tiêu chuẩn quy định trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông để cử đi tập huấn theo các lớp do Bộ Giáo dục và Đào tạo, sở GDĐT hay Phòng GDĐT tổ chức;

- Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Phát huy vai trò tổ chuyên môn trong bồi dưỡng giáo viên, thông qua các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề, theo nghiên cứu bài học... để

trao đổi các vấn đề mới, khó, thực hiện các bài dạy minh họa; thảo luận và các tình huống trong dạy học, giáo dục để phân tích cách thực hiện dạy học, giáo dục học sinh phát triển phẩm chất và năng lực

- Tạo điều kiện và thúc đẩy việc tự bồi dưỡng của giáo viên.

- Luôn tạo điều kiện phát huy tính sáng tạo của từng giáo viên trong tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục

9.1. Về phía nhà trường

- Tổ chức khảo sát chất lượng đầu năm và tình hình thực tế lớp để chọn lọc học sinh năng khiếu các khối lớp nhất là học sinh khối 5.

- Lập danh sách học sinh năng khiếu khối để bồi dưỡng và danh sách các khối 1, 2,3,4,5 để theo dõi và tham dự thi trên mạng.

- Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi thường xuyên và cùng tổ trưởng tổ chức ra đề cho GV dạy khảo sát.

9.2. Về tổ chuyên môn

- Các GVCN lập danh sách HS năng khiếu lớp mình nộp về BGH 1 bản và tổ trưởng 1 bản.

- Sinh hoạt tổ khối lên kế hoạch, bàn nội dung, biện pháp bồi dưỡng cụ thể từng dạng, từng loại bài của từng môn học theo từng tháng bắt đầu từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

- GVCN chú trọng đến công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu của lớp mình hoặc môn mình phụ trách trong các tiết học, buổi học.

- GV dạy báo cáo tình hình học tập của học sinh cho tổ trưởng và Phó hiệu trưởng.

- Trao đổi với Phụ huynh học sinh tạo điều kiện tốt nhất cho con em đi học, mua sắm thiết bị (máy tính nối mạng...) đồng thời nhắc nhở, động viên tinh thần học tập của các em để các em hưng phấn phát huy tài năng của mình.

9.3. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu

- GVCN vận động và lập danh sách học sinh đăng ký tham gia giải toán VioEdu và Tiếng Anh, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên Toàn tài trên mạng của lớp, thường xuyên động viên, khuyến khích học sinh tham gia giải bài kịp thời, hàng tháng báo cáo kết quả trước tổ chuyên môn có ý kiến đề xuất biện pháp giúp đỡ học sinh giải bài.

- Giáo viên chủ nhiệm lên bảng thống kê của mạng để theo dõi học sinh, tìm giải pháp giúp đỡ kịp thời học sinh gặp khó khăn về máy, hoặc kỹ năng giải bài. Cùng GV phụ trách tin học trực tiếp hướng dẫn học sinh giải những bài khó và tư vấn phương pháp giải các dạng bài tập cho học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra và thông báo kết quả học sinh đạt được trước lớp vào buổi sinh hoạt để động viên, khuyến khích học sinh tích cực tham gia.

- Khuyến khích học sinh thi ở nhà, phụ huynh chịu trách nhiệm hướng dẫn học sinh thi.

- Phối hợp với giáo viên tiếng Anh bồi dưỡng, tổ chức cho học sinh thi tiếng Anh trên mạng, tại nhà và tại trường. Lập danh sách học sinh đạt điểm cao khen thưởng ở lớp để khuyến khích học sinh tham gia. Tham gia các vòng tự luyện. vòng thi cấp trường theo đúng hướng dẫn của Ban tổ chức. Lập đội tuyển tham gia cấp trường.

9.4. Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên kết hợp tổ Tư vấn tâm lý học đường tiến hành khảo sát phân loại học sinh học không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện được chia ra các mức độ sau:

+ Do hoàn cảnh gia đình

+ Do mất căn bản

+ Chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập hay nói thông thường là học sinh lười học, không chăm chỉ, chuyên cần

+ Do bị bệnh : Chậm phát triển trí não, tự kỷ, tăng động giảm chú ý...

- GVCN lập sổ theo dõi từng đối tượng học sinh yếu của lớp và có biện pháp giúp đỡ cho từng đối tượng học sinh. Theo dõi sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lí, kịp thời trong từng tháng.

- Trong giờ dạy giáo viên phân hóa nhiều đối tượng học sinh để giúp học sinh yếu cùng tham gia học tập tích cực.

- GVCN phối hợp với PHHS quan tâm nhắc nhở, đôn đốc hoàn thành các bài tập về nhà.

- GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.

Biện pháp cụ thể với từng đối tượng học sinh như sau:

Thứ nhất: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do hoàn cảnh gia đình (khó khăn, mồ côi, bố mẹ ly dị, không quan tâm đến các em)

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường...thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

- Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên sẽ thông tin kịp thời đến phụ huynh về kết quả học tập, hạnh kiểm, các mặt tham gia hoạt động...của con em mình thông qua sổ liên lạc. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp

tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn...

- Giáo viên tạo điều kiện tốt nhất về thời gian để học sinh có thể hoàn thành bài học ngay tại lớp.

- Vận động học sinh trong lớp, trường giúp đỡ bạn về vật chất, công việc gia đình, thăm hỏi khi ốm đau bệnh tật...

Thứ Hai: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do mất căn bản

Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Hệ thống kiến thức theo chương trình.

- Đưa ra nội dung bài tập phù hợp với kiến thức để học sinh có thể luyện tập kiến thức mới và ôn lại kiến thức đã học, có hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó cho các đối tượng...

- Dạy phân hóa đối tượng học sinh.

- Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức: thi đua cá nhân, thi đua theo nhóm, theo tổ, đồ vui, giải trí... Kết hợp kiểm tra thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em.

- Động viên, khích lệ, tuyên dương kịp thời.

- Tổ chức các hình thức học tập giúp đỡ lẫn nhau trong học sinh như : GV chủ nhiệm tổ chức phong trào “đôi bạn cùng tiến”. “nhóm học tốt” để các em

giúp đỡ lẫn nhau.

Thứ ba: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do lười học, không chăm chỉ, không chuyên cần hoặc chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập

Những học sinh rơi vào tình trạng trên là do không học bài, không làm bài, thường xuyên để quên vở bài tập ở nhà, vừa học vừa chơi, không tập trung... Để các em có hứng thú học tập, giáo viên phải nắm vững và phối hợp nhịp nhàng các phương pháp dạy học, thay đổi bằng hình thức trò chơi, sử dụng phong phú đồ dùng học tập... để giúp các em hiểu bài, tự bản thân mình giải quyết các bài tập thầy cô giao. Ngoài ra, giáo viên động viên các bạn trong tổ nhắc nhở và giúp đỡ lẫn nhau mỗi khi các em vấp phải những lỗi trên. Phương pháp này không dùng để giáo dục học sinh yếu kém do hoàn cảnh gia đình được. Ngoài ra, giáo viên cần trao đổi trực tiếp với từng đối tượng học sinh bằng lời nói, cử chỉ, mệnh lệnh thật thuyết phục.

Thứ tư: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do bị bệnh

- Giáo viên cần xác định được mức độ bệnh. Kết hợp với gia đình, xã hội giúp đỡ học sinh.

- Nghiên cứu thêm về các loại bệnh trên qua mạng, sách báo để hiểu thêm phần nào về học sinh, đưa ra phương pháp dạy học hợp lí.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng các cấp nâng cao trình độ, hiểu biết thêm công tác dạy đối tượng học sinh này.

9.5. Tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

GVCN xây dựng kế hoạch giáo dục riêng cho học sinh khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

10. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Nhà trường cần huy động được các lực lượng cộng đồng tham gia. Các lực lượng cần huy động tham gia phối hợp thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường bao gồm: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, GVCN, nhân viên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội: Đoàn xã, Công an, Phụ nữ,....

- Hiệu trưởng cùng phó hiệu trưởng nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh thống nhất các nội dung và cơ chế phối hợp trong quản lý, giáo dục học sinh và phát triển nhà trường; Cùng đại diện cha mẹ học sinh xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch HĐTN phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh tiểu học, theo đúng quy định trong chương trình giáo dục.

- Nhà trường chủ động thiết lập các mối quan hệ và cơ chế phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cộng đồng dân cư, các cá nhân và tổ chức khác trong các hoạt động giáo dục cụ thể theo chương trình giáo dục của nhà trường. Trong đó cần xác định rõ trách nhiệm của từng bên và cam kết thực hiện, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu giáo dục học sinh tiểu học và vì lợi ích tốt nhất của học sinh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Tham mưu, chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình tại nhà trường.

- Tổ chức các cuộc họp để xây dựng kế hoạch giáo dục

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục trường, chỉ đạo dạy học 2 buổi/ngày, đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học gắn với giáo dục nhà trường với thực tiễn cơ sở.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán, hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối với lớp 3.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Phối hợp với hiệu trưởng xây dựng các chỉ tiêu giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo, kiểm soát các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch các môn học, hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề định kỳ.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học cho các khối lớp, các giáo viên chuyên.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Phân công cho các thành viên nghiên cứu dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;

- Tổ chức trao đổi, thảo luận về dự thảo kế hoạch;

- Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;

- Chỉ đạo việc bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;

- Chỉ đạo giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học áp dụng vào giảng dạy của môn, lớp chủ nhiệm hợp lý.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các Ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự học, tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Đối với giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng;

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn;

- Dạy học theo chương trình, các nội dung có thể lựa chọn trong sách giáo khoa hoặc từ nhiều nguồn khác nhau, miễn sao là học sinh đạt được yêu cầu chuẩn chương trình;

- Thiết kế kế hoạch bài học dựa trên kế hoạch môn học của tổ chuyên môn đã được hiệu trưởng phê duyệt;

- Thực hiện kế hoạch bài dạy theo phân công chuyên môn;

- Giáo viên chủ động, sáng tạo để giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực theo đặc điểm học sinh.

7. Đối với nhân viên

- Xây dựng kế hoạch tài chính nhà trường hàng năm;

- Giúp hiệu trưởng quản lý toàn bộ tài sản của nhà trường;

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Kết hợp giáo viên chủ nhiệm tổ chức các tiết đọc thân thiện sau giờ chính khóa.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Xây dựng và kết hợp các bộ phận Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục trường Tiểu học Liên Nghĩa năm học 2023-2024. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các tổ chuyên môn kết hợp để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Văn Giang; (Để báo cáo);
- Hội đồng trường TH Liên Nghĩa (Để báo cáo);
- Phó Hiệu trưởng (Để chỉ đạo);
- Các Tổ chuyên môn (Để thực hiện);
- Lưu: Hiệu trưởng, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Mai